

Số: 23 /2025/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2025

## THÔNG TƯ

**Hướng dẫn xác định vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ**

*Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư hướng dẫn xác định vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng (sau đây viết tắt là Nghị định số 179/2025/NĐ-CP) thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Công chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ





số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số); giao dịch điện tử trong cơ quan, tổ chức từ trung ương đến cấp xã.

2. Viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số); giao dịch điện tử trong đơn vị sự nghiệp công lập từ trung ương đến cấp xã.

**Điều 3. Vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số áp dụng đối với công chức**

Danh mục, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP áp dụng đối với công chức quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 4. Vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số áp dụng đối với viên chức**

Danh mục, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP áp dụng đối với viên chức quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 5. Xác định vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP**

1. Công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP phải được cấp có thẩm quyền quyết định giao hoặc phân công đảm nhiệm chuyên trách các vị trí việc làm quy định tại Thông tư này bằng văn bản; không bao gồm các trường hợp công chức, viên chức kiêm nhiệm một phần nhiệm vụ về chuyển đổi số bên cạnh chức trách, nhiệm vụ được giao tại vị trí việc làm chính khác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ quy định tại Thông tư này và Danh mục vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để lập danh sách công chức, viên chức và dự toán kinh phí được hưởng mức hỗ trợ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

**Điều 6. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Chế độ hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại Thông tư này được thực hiện từ ngày 15 tháng 8 năm 2025.



3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. / *geauif*

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng TƯ Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị-xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Công báo;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng; các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ KH&CN; Cổng TTĐT Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TCCB, PC.

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Mạnh Hùng**







## Phụ lục I

# DANH MỤC, BẢN MÔ TẢ CÔNG VIỆC VÀ KHUNG NĂNG LỰC CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHUYÊN TRÁCH VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25 /2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 10 năm 2025  
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

### I. Nhóm vị trí việc làm về quản lý công nghệ thông tin

Vị trí việc làm theo quy định tại số thứ tự từ 1 đến 3 Mục IX Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông (sau đây viết tắt là Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT) gồm:

1. Chuyên viên cao cấp về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số);
2. Chuyên viên chính về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số);
3. Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số).

Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm nêu trên thực hiện theo bản mô tả công việc của vị trí việc làm tương ứng quy định tại số thứ tự từ 40 đến 42 Mục IX Phụ lục II và khung năng lực của vị trí việc làm quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT.

### II. Nhóm vị trí việc làm về quản lý giao dịch điện tử

Vị trí việc làm theo quy định tại số thứ tự từ 1 đến 3 Mục X Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT gồm:

1. Chuyên viên cao cấp về quản lý giao dịch điện tử;
2. Chuyên viên chính về quản lý giao dịch điện tử;
3. Chuyên viên về quản lý giao dịch điện tử.

Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm nêu trên thực hiện theo bản mô tả công việc của vị trí việc làm tương ứng quy định tại số thứ tự từ 43 đến 45 Mục X Phụ lục II và khung năng lực của vị trí việc làm quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT.

### III. Nhóm vị trí việc làm về công nghệ thông tin

Vị trí việc làm theo quy định tại số thứ tự từ 1 đến 3 Mục VII Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là Thông tư số 06/2024/TT-BNV) gồm:

1. Chuyên viên chính về công nghệ thông tin;
2. Chuyên viên về công nghệ thông tin;
3. Nhân viên về công nghệ thông tin.

Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm nêu trên thực hiện theo bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm tương ứng quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BNV.

*gany*





## **Phụ lục II**

# **DANH MỤC, BẢN MÔ TẢ CÔNG VIỆC VÀ KHUNG NĂNG LỰC CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHUYÊN TRÁCH VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 43 /2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

### **I. Nhóm vị trí việc làm về công nghệ thông tin**

Vị trí việc làm theo quy định tại số thứ tự từ 33 đến 36 Mục III Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành; cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông (sau đây viết tắt là Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT) được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 01/2024/TT-BTTTT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT và Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2024/TT-BTTTT) gồm:

1. Công nghệ thông tin hạng I;
2. Công nghệ thông tin hạng II;
3. Công nghệ thông tin hạng III;
4. Công nghệ thông tin hạng IV.

Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm nêu trên thực hiện theo bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm tương ứng quy định tại số thứ tự từ 33 đến 36 Mục III Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 01/2024/TT-BTTTT.

### **II. Nhóm vị trí việc làm về giao dịch điện tử**

Vị trí việc làm theo quy định tại số thứ tự từ 1 đến 3 Mục X Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT (áp dụng đối với viên chức trong lĩnh vực giao dịch điện tử) gồm:

1. Chuyên viên cao cấp về quản lý giao dịch điện tử;
2. Chuyên viên chính về quản lý giao dịch điện tử;
3. Chuyên viên về quản lý giao dịch điện tử.

Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm nêu trên thực hiện theo bản mô tả công việc của vị trí việc làm tương ứng quy định tại số thứ tự từ 43



đến 45 Mục X Phụ lục II và khung năng lực của vị trí việc làm quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT.

*geang*

